

Xuân Ca Ngày Cũ - Từ La Hối đến Nguyễn Hiền

Quỳnh Giao (13-02-2008)

Khi các nụ thủy tiên đầu tiên tỏa hương thơm trong nhà thì dù chưa nghe được tiếng pháo, người người đã thấy rộn ràng trong tâm tưởng những khúc nhạc Xuân của thời trước, nay đã thành Xuân ca của mọi thời.

Trong số này, có lẽ nên hồi tưởng lại La Hối và bài Xuân và Tuổi Trẻ.

La Hối là nhạc sĩ có duy nhất một tác phẩm, nhưng lại nổi tiếng nhờ ca khúc duy nhất ấy. “Xuân và Tuổi Trẻ” là bài hát không thể thiếu mỗi độ Xuân về. Ông vốn là người Việt lai Hoa, nên dù viết bằng Việt ngữ, bài hát có âm hưởng Trung Hoa rất đặc biệt. Ngay từ đầu thập niên 1950 thính giả đã yêu thích bài hát vì ý nhạc phong phú, vi vút như những cánh bướm chập chờn.

Nhưng, trong nghề với nhau thì các ca sĩ thì thường dễ hụt hơi vì đoạn chuyển khúc:

Vui hát đi cho lòng thêm sướng,
Vui hát đi cho lòng thêm tươi,
Ta hát ca đón mừng Xuân mới,
Ta hát ca cho lòng thêm hăng hái...

Mười trường canh hát liền một hơi không được ngắt! Và “...hăng hái” phải được ngân khá dài.

Rời xa chúng ta được ba năm, Nguyễn Hiền là tác giả của những bài hát nhẹ nhàng đậm ấm cũng cống hiến một bản nhạc về Xuân rất đẹp, phổ thơ Kim Tuấn. Đó là “Anh Cho Em Mùa Xuân”, nổi tiếng trong thời kỳ 1960-1970. Đây là một bài ca về Mùa Xuân mà cũng là một bài ngợi ca quê hương với nét nhạc rất trữ tình.

Giữa hai tác giả ấy và cùng trong dòng nhạc nhẹ nhàng, thanh cao, thích hợp với mọi thời kỳ, Tuấn Khanh, tác giả của “Hoa Soan Bên Thềm Cũ” có tác phẩm “Mộng Đêm Xuân” nhịp “Boston” tha thiết và êm đềm như một bài thơ. Thế rồi, qua những năm dài chiến chinh, Xuân của người lính chiến cũng trở thành Xuân của mọi người. Ngày nay dù chinh chiến đã tàn, ít ai quên được những bài Xuân ca viết cho chiến sĩ. Tiêu biểu nhất có Nguyễn Văn Đông với “Phiên Gác Đêm Xuân” và Trần Thiện Thanh với “Đồn Vắng Chiều Xuân”...

Nói tới nhạc Xuân của Việt Nam, không thể không nhắc tới Phạm Duy.

Ông đã soạn tám bài hát về Xuân: “Hoa Xuân”, “Đêm Xuân”, “Xuân Thì”, “Xuân Nồng”, “Xuân Ca”, “Xuân Hành”, “Tuổi Xuân”, “Xuân Hiền”. Đó là không kể tới “Bên Xuân” soạn chung với Văn Cao, hoặc “Xuân Trên Buôn” dân ca cải tiến của sắc dân Ê Đê và “Mùa Xuân Yêu Em”, phổ thơ Đỗ Quý Toàn.

Trong các ca khúc trên, bài “Hoa Xuân” được hát nhiều nhất vào dịp Nguyên Đán. Lời ca và nét nhạc bình dị, tươi tắn, diễn tả trạng thái tâm hồn phơi phới trước thiên nhiên và đồng loại. Lãng mạn nhất thì có “Đêm Xuân”. Nghe “Đêm Xuân”, ta hiểu thế nào và tại sao các cụ ta xưa thường dùng chữ “Xuân” để tả những gì đẹp đẽ và thơ mộng.

Riêng với người viết, nhạc và lời của “Xuân Thì” là một công phu trác tuyệt.

“Xuân Thì” không tả cảnh Xuân mà là tâm sự của tác giả về mình, về nhân thế, với đặc tính cố hữu trong lời ca của Phạm Duy là lòng nhân ái. Ông mong có một Mùa Xuân thái hòa cho nhân loại. Ông thương từ cây súng cô đơn đến những nụ đào nở trên lối mòn chiến xa. Ông ôm nhân loại trong mình, cười tuôn nước mắt cho Xuân tình đầy men. Cùng với lời ca súc tích và đầy hình ảnh, Phạm Duy dùng cách chuyển khúc từ giai điệu “thứ” sang “trưởng” thật thần tình để diễn tả nỗi hân hoan thăng hoa từ sự khổ đau.

Bản “Xuân Nồng” của ông hoàn toàn tả cảnh Xuân, mà là mùa Xuân miền Nam. “Xuân về không có mưa phùn mà chỉ có bụi xe”... nhưng vẫn là Xuân nên thơ. Nét nhạc Phạm Duy thường đi đôi với lời, nên tình và cảnh của ngày Xuân trong Nam được diễn tả bằng nhịp ba linh hoạt với âm giai “Fa trưởng” trong sáng.

“Xuân Ca” và “Xuân Hành” là hai ca khúc Phạm Duy soạn theo khuynh hướng những bài hát tâm linh. Người từ lòng người đi ra rồi sẽ trở về lòng người. Hãy hưởng Mùa Xuân trong từng chớp mắt trong cuộc sống ngắn ngủi này. Mùa Xuân của Phạm Duy có từ trong đêm tân hôn của cha mẹ, và từ đó ông ra đời góp chung câu gào thiết tha cho Mùa Xuân vĩnh cửu. Nếu chết đi thì xin được tái sinh nhiều lần để được tiếp tục đi mãi trong Mùa Xuân. Bài này soạn theo giai điệu ngũ cung, rất Việt Nam.

Một bậc sư trong nghệ thuật dung hợp cái rất Tây và rất Đông trong tân nhạc là Dương Thiệu Tước. Ông vua của tiết điệu bán cổ điển Tây phương trong nhạc Việt đã cống hiến cho chúng ta bản luân vũ được coi là hay nhất của Việt Nam, ca khúc “Bến Xuân Xanh”.

Dương Thiệu Tước sáng tác “Bến Xuân Xanh” rất công phu. Tác phẩm dài tổng cộng 180 trường canh (gấp ba một bài luân vũ trung bình có 64 trường canh, như “Thu Vàng” của Cung Tiến) và được viết bằng âm giai “Do trưởng”, loại âm giai được coi là “sáng”. (Xin có đôi lời về nhạc thuật ở đây: giới sáng tác nhạc cho âm giai “Ré giáng trưởng” và “La giáng trưởng” là âm giai “địu” nhất. Âm giai “Sol thứ” và “Si thứ” là âm giai “buồn” nhất. Âm giai “Do trưởng” và “Fa trưởng” là âm giai “sáng” nhất)

Vì thế, “Bến Xuân Xanh” đòi hỏi ca sĩ phải trình bày đúng âm giai nguyên thủy. Khi nghe một người trình bày không đúng “ton” (thí dụ người hát không lên được những nốt cao nhất của bài hát, phải hạ xuống một hay hai “cung”) thì ông hơi hơi buồn. Đoạn biến khúc của “Bến Xuân Xanh” được Dương Thiệu Tước chuyển sang âm giai “La giáng trưởng” trở nên êm dịu lạ thường trước khi về lại cung “Do trưởng” trong sáng.

Nhạc sĩ Dương Thiệu Tước còn soạn phần nhạc mở đầu (introduction) và kết thúc (Coda) thật vi vút, du dương. Lời ca trong “Bến Xuân Xanh” tràn đầy thơ, nhạc, hoa, nắng, gió và sóng nước: toàn những biểu tượng lung linh rực rỡ của Mùa Xuân. Khi Dương Thiệu Tước vừa tạ thế ở trong nước, trong dịp tưởng niệm ông ở hải ngoại, 12 năm về trước, nhạc sĩ Nghiêm Phú Phi đã nhắc tới bản luân vũ này với lòng khâm phục. Không thua kém gì các nhạc khúc về sông nước nổi tiếng của Tây phương!

Ngoài “Bến Xuân Xanh” độc đáo nói trên, Dương Thiệu Tước có soạn ba bài khác về Mùa Xuân, là “Vui Xuân”, “Vườn Xuân Thắm Tươi”, và “Tìm Xuân”. Nhưng chỉ cần viết một “Bến Xuân Xanh” thôi, Dương Thiệu Tước đã xứng đáng với một chỗ đứng sáng chói trong nền tân nhạc Việt Nam.

Một nhạc sĩ khác cũng xứng đáng với ngôi vị trên mà lại không được quần chúng để ý, và chỉ được giới thẩm âm biết tới, đó là Vũ Thành. Người nghệ sĩ tài hoa này có ca khúc mang tựa đề về Mùa Xuân là “Tình Xuân”. Cũng với âm giai sáng “Do trưởng”, ông dùng ý nhạc cao sang, thanh thoát, cho ta nghe và thấy được một Mùa Xuân đầy sắc hương thi vị. Tuy nhiều sáng tác khác của ông không có tựa đề về Mùa Xuân nhưng luôn luôn gợi nhớ tới Xuân. Câu mở đầu của bản “Nhớ Bạn” là “Xuân vương trên ngàn hoa...” Bản “Say Nhạc Canh Tàn” cũng mở đầu bằng “Gió Xuân đưa mây vật vờ...”

Nhạc Vũ Thành cũng như con người nghệ sĩ của ông: già dặn, thanh cao mà ẩn dật như một cội mai...

Sau cùng, nói về Mùa Xuân trong nhạc, xin nhắc tới Phạm Đình Chương, người được thính giả mang nợ nhiều nhất mỗi khi Xuân về. Ngày Xuân có thể thiếu pháo mà không thể không có “Ly Rượu Mừng”! Có lần ông nói đùa: “Nếu mọi người chỉ cần trả một đồng thôi mỗi khi hát ‘Ly Rượu Mừng’, thì tôi đã thành triệu phú từ lâu”. Ngoài nét nhạc phơi phơi hân hoan, dễ nghe dễ hát, lời ca lại mang nội dung thích hợp với mọi tầng lớp thính giả. Vì thế “Ly Rượu Mừng” không chỉ được cất lên mỗi dịp Tết Nguyên Đán mà còn thường được mọi người chung hát tại các buổi họp mặt, tiệc tùng, cưới hỏi...

Một bản nhạc Xuân khác của Phạm Đình Chương cũng thường được nghe trình bày hợp ca tại các đài phát thanh, hay đồng ca vào những dịp họp mặt tất niên tại các trường học là bản “Đón Xuân”. Nhưng thật ra, bài Xuân ca tuyệt vời nhất của Phạm Đình Chương chính là “Xuân Tha Hương”. Tác phẩm này được viết với nhịp điệu Boston 3/4 chậm rãi, tha thiết. Âm giai “Ré trưởng” không quá cao hoặc quá thấp nên thích hợp với mọi giọng hát. Ý nhạc nhẹ nhàng, uyển chuyển, nhờ ông dùng nhiều chuyển âm. Gần như cứ hai trường canh ông lại thay đổi hợp âm, mang lại cho “Xuân Tha Hương” sắc thái đặc biệt Phạm Đình Chương.

Bản nhạc còn tuyệt vời vì lời ca buồn man mác, nhẹ nhàng kín đáo chứ không rữ rượi sầu thảm. Trong thập niên 60 khi bài hát được thịnh hành, người ta yêu lời ca vì nhớ tới Hà Nội và những ngày Xuân êm đềm xa xưa.

Ngày nay, người ta càng yêu lời ca hơn vì nỗi buồn tư hương bao phủ lên cả quê hương yêu dấu.